

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2020/HSST  
Ngày 29 - 10 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà:*** Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 15/10/2020 đối với bị cáo:

**Tòng Văn Q**, sinh ngày 18/12/1964 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; trình độ học vấn: 4/10; con ông Tòng Văn P (đã chết); con bà Lò Thị H, sinh năm 1934; có vợ là Lò Thị C, sinh năm 1963 và có 04 con; tiền án: Không, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/7/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 31/8/2015 được đặc xá.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/5/2020, tạm giam ngày 17/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

- ***Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn Q:*** Ông Đinh Gia H, trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

- ***Người làm chứng:*** Nguyễn Quý Đ, sinh năm 1981; trú tại: Thôn N, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 14/5/2020 tại nơi ở của Tòng Văn Q thuộc Bản N, xã P, thị xã N. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang Tòng Văn Q và Nguyễn Quý Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay Đ 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, Đăng khai nhận là Heroine Đ vừa mua được của Tòng Văn Q, thu giữ trong 02 bên túi quần của Q đang mặc trên người, một bên có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, một bên có 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Hồi 15 giờ 40 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Tòng Văn Q, trước khi khám xét Q đã tự giao nộp 03 gói chất bột nén màu trắng được gói bằng giấy trắng, 01 gói chất bột nén màu trắng được gói trong túi nilon màu đen, ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Quá trình điều tra Tòng Văn Q khai nhận, bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 12/5/2020, Q gọi điện thoại cho một người tên là R tại xã T, huyện T đề hỏi mua 5.000.000 đồng Heroine, R đồng ý và hẹn Q ở khu vực đồi thông dưới bản H, xã T, huyện T, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Q đi bộ theo đường tắt đến điểm hẹn. Tại đây Q đã đưa cho R số tiền 5.000.000 đồng và nhận 01 gói Heroine, sau đó Q đem về nhà cất dấu. Đến khoảng 08 giờ ngày 13/5/2020 Q đem số Heroine ra sử dụng một ít, còn lại đem chia ra thành 04 gói nhỏ. Số còn lại để nguyên gói lại vào túi nilon màu đen, cất dấu với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến 14 giờ 10 phút, ngày 14/5/2020 khi Q đang bán ma túy cho Nguyễn Quý Đ thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 87/GĐMT ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn Q và Nguyễn Quý Đ có tổng khối lượng là 0,013 gam. 0,013 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở và đồ vật của Tòng Văn Q có tổng khối lượng là 7,44 gam. 0,36 gam trích ra từ 7,44 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định số: 145/KLGD ngày 14/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 300.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-NL ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Tòng Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; bố để bị cáo là người có công với nước theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

\* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội bổ sung một phần quyết định truy tố truy tố, áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự thú" ( bị cáo tự giác giao nộp ma túy cho cơ quan điều tra trước khi cơ quan Điều tra thực hiện việc khám xét nơi ở và đồ vật) quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 7,08 gam Heroine; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu của Tòng Văn Q số tiền 100.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Tòng Văn Q số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

\* Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn Q trình bày luận cứ bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn Q mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý tài sản tạm giữ: Nhất trí với đề nghị xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án như đại diện Viện kiểm sát đã nêu, đối với số tiền 200.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Tòng Văn Q đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Quý Đ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Tòng Văn Q là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nên vào ngày 12/5/2020 Tòng Văn Q đã mua ma túy về nhà cất giấu. Sáng 13/5/2020 Quyết đã lấy ma túy sử dụng một ít, số còn lại chia thành 05 gói, đến khoảng 14 giờ ngày 13/5/2020 bị cáo đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Nguyễn Quý Đ thì bị bắt quả tang, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 7,453 gam, là ma túy, loại Heroine. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Tòng Văn Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú; cha đẻ bị cáo là người có công với nước quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi Heroine là chất gây nghiện nguy hiểm, khiến người nghiện ngày càng lệ thuộc nặng nề vào chất ma túy. Đó còn là nguyên nhân gây suy thoái sức khỏe, làm mất nhân cách đạo đức và hao tổn về kinh tế. Chính vì vậy pháp luật của Nhà nước là trừng trị nghiêm khắc mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép chất ma túy nhằm kiểm soát và từng bước bài trừ tệ nạn ma túy.

Bị cáo Tòng Văn Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một cách nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2010 bị Tòa án thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", năm 2015 được xét tha tù trước thời hạn. Đến thời điểm này tuy là người không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có tổng khối lượng 0,013 gam. Đã lấy làm mẫu vật gửi giám định, nên không đề cập xử lý.

- Đối với số Heroine thu giữ do bị cáo giao nộp có tổng khối lượng 7,44 gam. Đã lấy ra 0,36 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 7,08 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với 03 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong và các mảnh nilon, giấy gói. Xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn Q. Xác định số tiền này có 100.000 đồng là tiền do Q bán ma túy cho Đ mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số tiền 200.000 đồng còn lại không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Trong vụ án này có Nguyễn Quý Đ là người nghiện ma túy, ngày 14/5/2020 Đăng có mua Heroine của Q nhằm mục đích để sử dụng, lượng ma túy thu giữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đăng là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma túy mà Tòng Văn Q có để bán cho Nguyễn Quý Đ, theo lời khai của Quyết đã mua số ma túy này của một người đàn ông tên là R tại khu vực đồi thông dưới bản H, xã T, huyện T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có người đàn ông nào có đặc điểm như Q đã khai nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với lời khai của Đ về việc vào ngày 13/5/2020 Đ còn 01 lần nữa mua ma túy của Q, cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng Q chỉ thừa nhận việc bán ma túy cho Đ một lần vào ngày 14/5/2020 khi bị bắt quả tang, việc mua bán ma túy không có ai biết do đó không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Văn Q **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 14/5/2020.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 7,08 gam Heroine; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu của Q số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Q số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 21/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tòng Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã P (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Phú**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Phúc Sơn (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Phú**

